

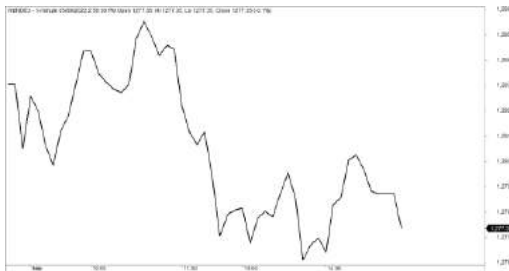
Market Today: Nhóm cổ phiếu hàng hóa đi ngược thị trường

05/09/2022

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,277.35	292.82	91.78
% ngày	-0.25%	0.31%	-0.71%
% tuần	0.52%	-0.92%	0.23%
% tháng	1.96%	-2.36%	0.50%
% năm	-4.29%	-14.73%	-2.37%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	13,382	1,432	578
TB 1 tuần	13,295	1,568	697
TB 1 tháng	15,384	1,820	919
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	728.99	49.98	4.62
Bán	1,130.34	11.59	8.94
Giá trị ròng	-401.35	38.39	-4.32
Độ rộng TT			
Mã Tăng	143	81	150
Mã Giảm	201	110	180
Không Đổi	75	157	573
Chỉ số chính			
P/E	13.67	15.47	14.82
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,124	343	1,257
LS Cổ tức	1.36%	3.40%	3.81%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giao dịch khá ảm đạm khi thiếu vắng nhóm cổ phiếu dẫn dắt. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1277.35 điểm giảm 0.25% trong khi chỉ số HNX-Index ngược chiều tăng 0.31%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.71%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt hơn 13,535 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Mặc dù xuất hiện điểm sáng từ các cổ phiếu nhóm hàng hóa như Phân bón (DCM, DPM, BFC), Thép (HPG, NKG, HSG), Dầu khí (PVD, PVS) nhưng không đủ lan tỏa sang thị trường chung. Cụ thể, nhóm Ngân hàng, Chứng khoán ghi nhận áp lực bán ở nhiều mã như VPB, VIB, VCB, CTG, SSI... Ở chiều ngược lại, VNM (+2.6%), VIC (+0.5%) là 2 mã trụ có diễn biến tăng giá tích cực nhất trong phiên hôm nay.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với giá trị hơn 367 tỷ đồng trong phiên hôm nay. NVL (226 tỷ), VCB (40 tỷ), SSI (35 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VNM (86 tỷ), PVD (62 tỷ), PVS (35 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng chỉ số VN-Index có thể sẽ tiếp tục đi ngang trong vùng giá 1,260 – 1,285 điểm trong phiên giao dịch kế tiếp. Điểm tích cực là thị trường trong nước phản ứng không quá tiêu cực trong bối cảnh diễn biến thị trường thế giới giảm mạnh ở hầu hết các thị trường do lo ngại việc Fed sẽ tiếp tục tăng mạnh lãi suất. Đồng thời, dòng tiền có dấu hiệu phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu cho thấy dòng tiền đang luân chuyển giữa các nhóm cổ phiếu và tìm kiếm cơ hội ngắn hạn. Tuy nhiên, chỉ báo tâm lý tiếp tục giảm mạnh cho thấy các nhà đầu tư vẫn đang bị quan với xu hướng hiện tại.

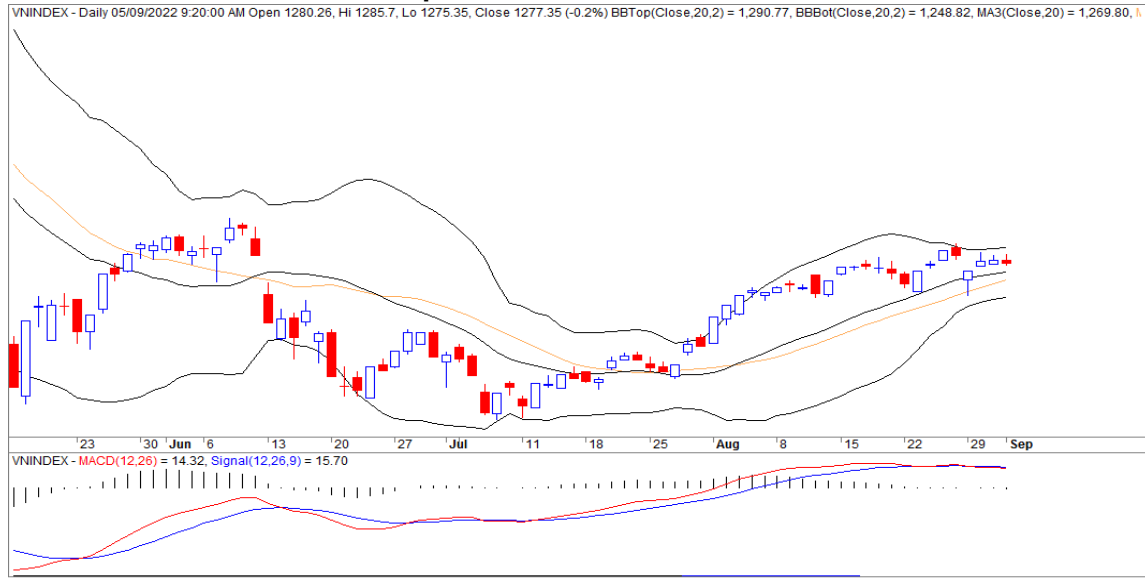
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục cơ cấu danh mục để giảm tỷ trọng cổ phiếu về mức 40 – 45% danh mục và hạn chế mua mới giai đoạn này.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

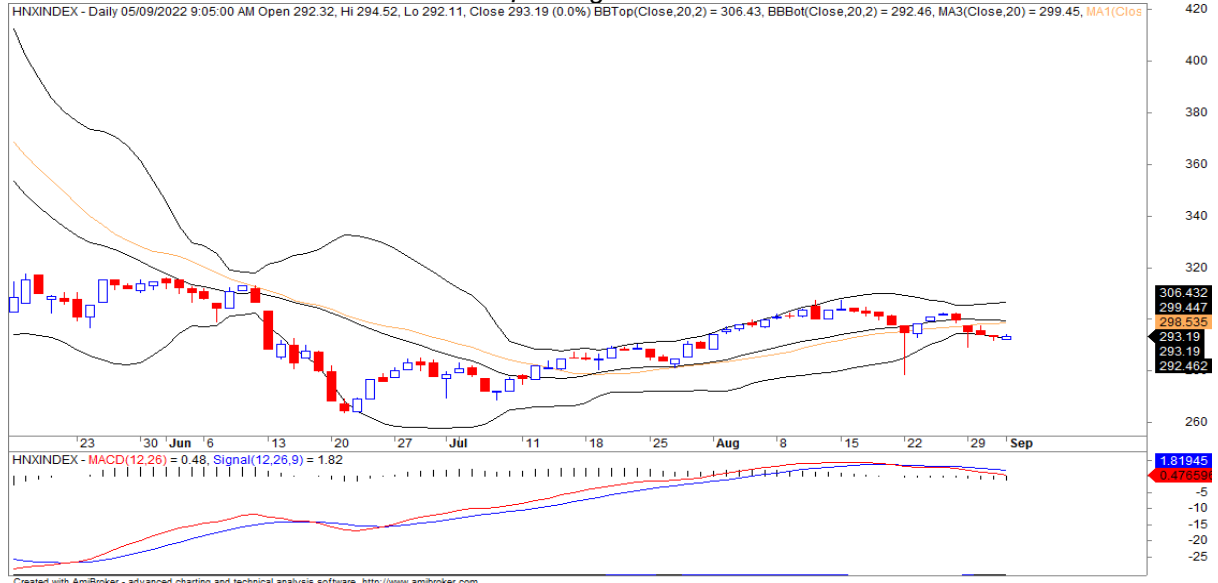


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TĂNG	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1277.35	-0.25%
VN30	1298.15	-0.25%
VN Mid	1730.78	0.06%
VN Small	1574.05	-0.11%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	292.82	0.31%
HN30	530.32	0.51%
VNX AllSh	1274.76	-0.15%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	91.78	-0.71%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	728.99	
Bán	1130.34	
GT ròng	-401.35	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	49.98	
Bán	11.59	
GT ròng	38.39	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	4.62	
Bán	8.94	
GT ròng	-4.32	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HSG	1450	6.97%
TLH	700	6.97%
TLG	4100	6.94%
NKG	1450	6.84%
VNS	1200	6.80%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HLD	4200	9.84%
VGS	1600	9.20%
VNR	1700	6.54%
PVC	600	2.69%
CSC	1800	2.30%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DDV	860	4.37%
TVN	345	4.06%
ACG	2002	2.97%
LTG	764	2.11%
PXL	229	1.88%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
FLC	-280	-7.00%
TNC	-4700	-6.93%
VDS	-600	-4.41%
BAF	-1300	-4.39%
DBC	-1050	-3.66%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
EVS	-1300	-5.91%
API	-1500	-3.03%
BVS	-600	-2.58%
S99	-300	-2.38%
SHS	-300	-2.27%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PBC	-397	-2.38%
NTC	-3961	-2.16%
VHG	-76	-1.95%
SIP	-2086	-1.56%
TCI	-154	-1.45%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTGD >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	397,531	
VHM	265,616	
VIC	242,948	
GAS	224,124	
BID	202,341	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,870	
IDC	20,559	
THD	19,355	
BAB	13,502	
PVS	13,287	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	189,493	
VGI	97,040	
BSR	79,568	
MCH	70,938	
VEA	59,230	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
NKG	27,827,700	12,599,248
HPG	26,282,100	30,580,278
HSG	25,514,100	11,968,074
SHB	22,647,050	14,394,661
PVD	14,561,000	10,458,004

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	8,273,273	9,569,496
SHS	7,611,002	14,547,255
ART	5,127,379	2,662,583
IDC	3,740,829	3,291,814
KLF	3,706,799	3,790,984

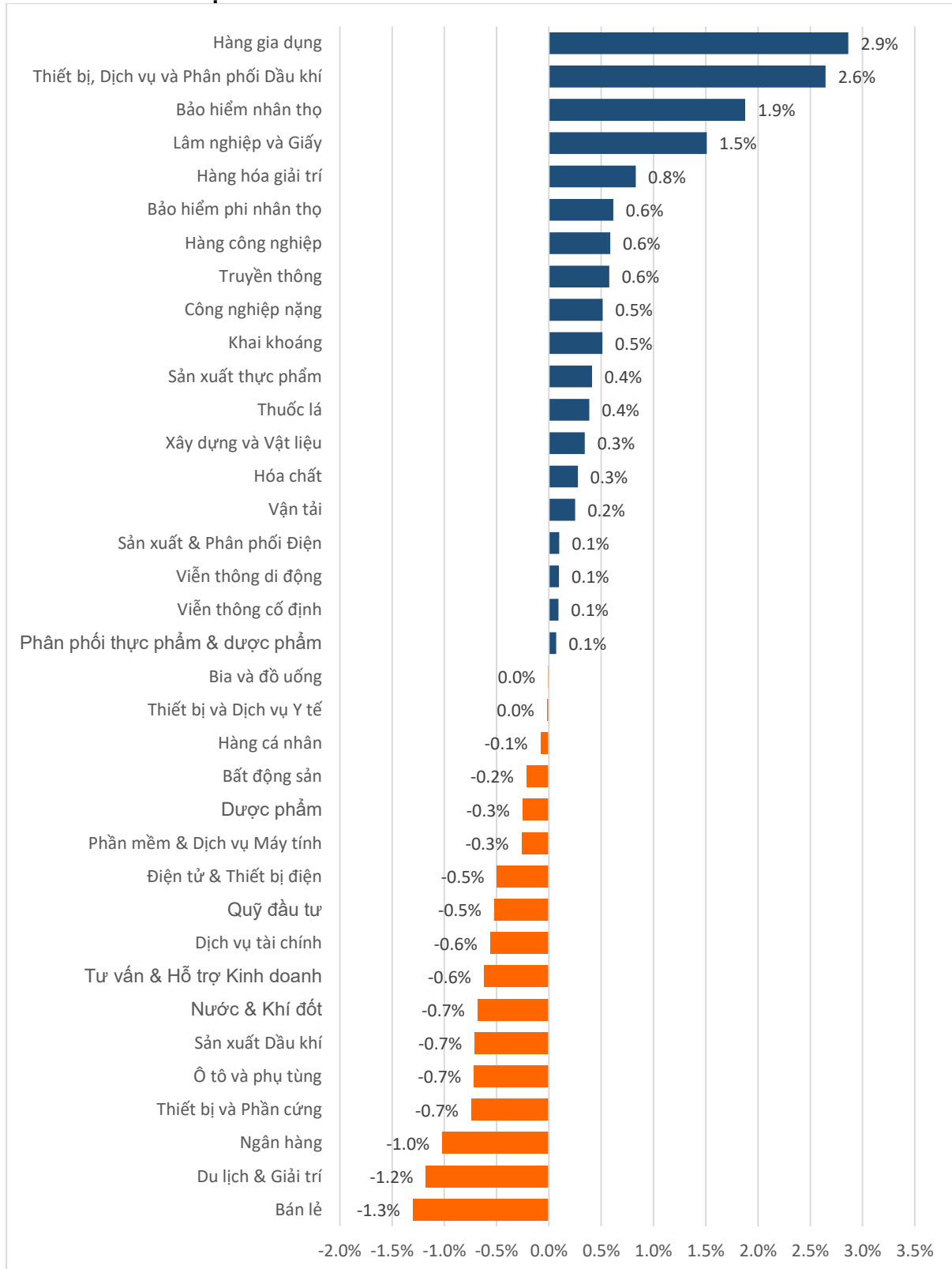
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	6,875,979	10,481,334
DDV	2,797,288	1,108,186
VHG	1,905,034	2,731,669
SBS	1,167,796	3,447,315
PAS	1,084,520	1,459,228

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



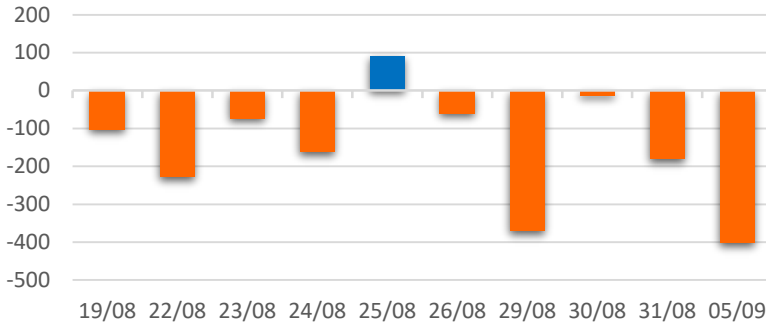
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

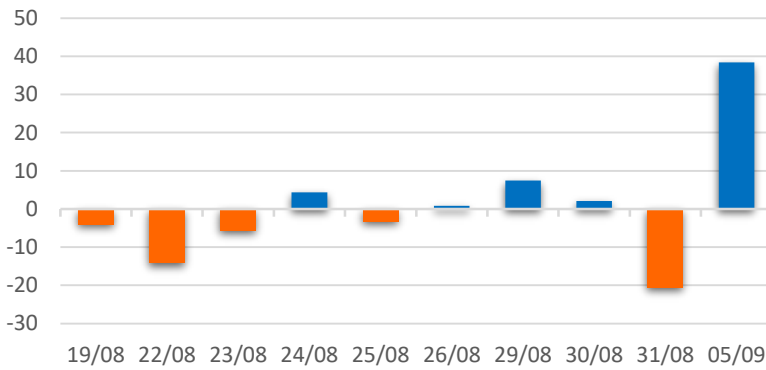
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	86,191	NVL	226,157
PVD	61,653	VCB	39,892
CMG	17,837	SSI	34,599
PVT	11,443	FUEVFNDD	28,614
FTS	9,060	BVH	26,437

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

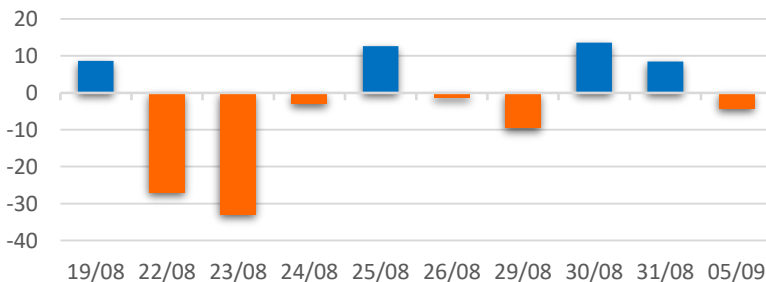
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	34,863	APS	3,385
IDC	5,324	TNG	2,463
PVI	1,602	PVC	199
VCS	860	BTS	95
EID	520	DL1	92

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	1,631	SIP	1,750
ACG	330	NTC	1,436
MML	300	BSR	1,119
HPD	178	HU4	900
AAS	128	CSI	806

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
E1VFN30	29,276	MSN	88,433
FUEVFN30	20,326	HPG	35,534
VCB	7,347	VIC	21,427
DCM	5,830	VPB	16,683
VRE	3,980	MBB	10,235

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

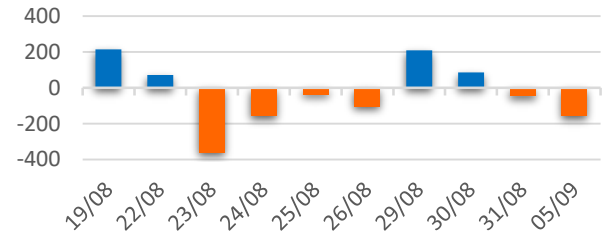
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PLC	974.50	IDC	26,269
GKM	427.16	PVB	478
IDV	1.66	IDJ	22
VSA	1.23	TNG	19
TAR	0.99	CAP	16

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

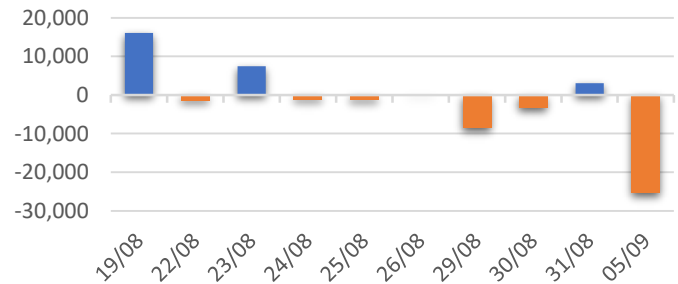
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QTP	1,005		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

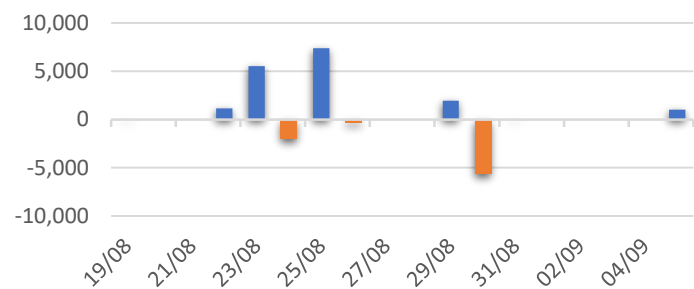
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



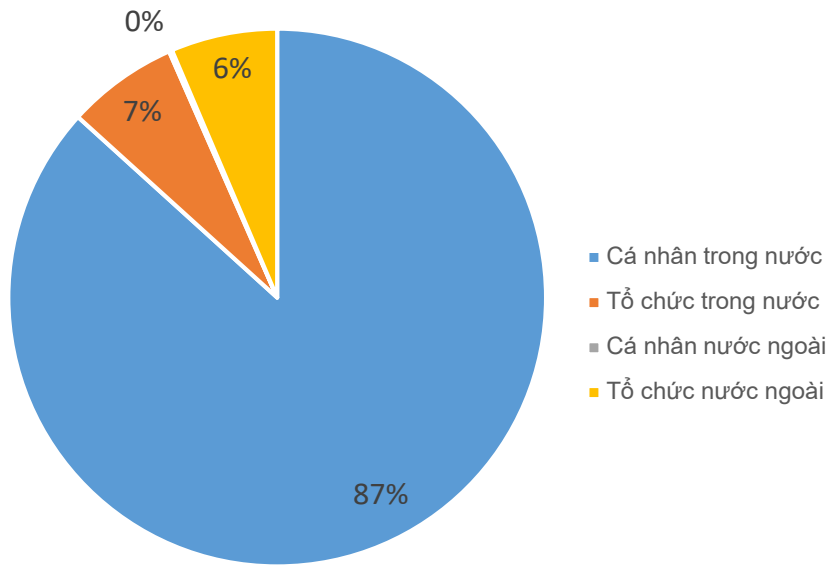
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

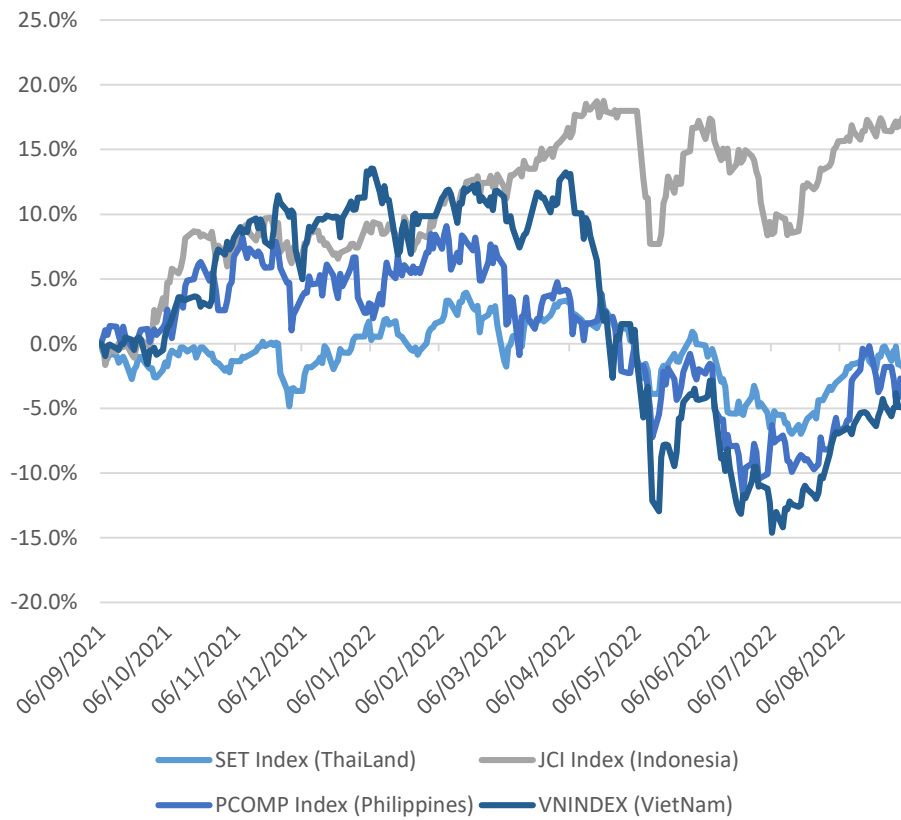


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

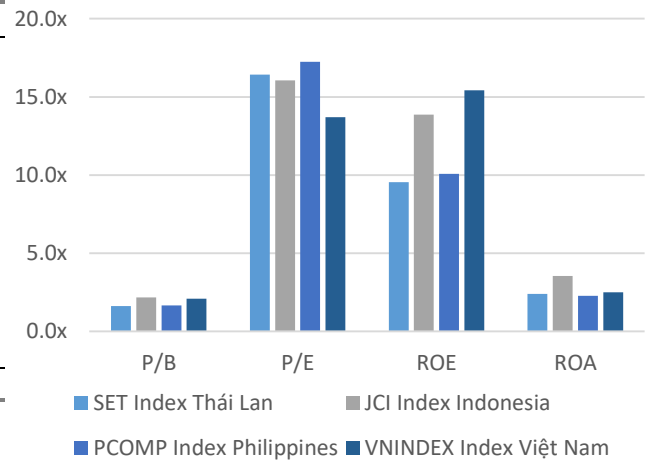
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.7x	2.1x
P/E		16.4x	16.07	17.2x	13.7x
ROE	%	9.55	13.86	10.08	15.43
ROA	%	2.41	3.55	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	531.20	627.35	164.79	216.51
GTGD	Tỷ USD	1.52	0.83	0.06	0.49
LS cổ tức	%	2.82	2.50	1.94	1.45

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create Fortune

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn



Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written